

Số: 57/2020/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 01 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Cà Thị Hồng M - Sinh năm 1989;

Địa chỉ: Bản N, phường N, thành phố Đ, tỉnh B.

- Bị đơn: Anh Lò Mạnh T - Sinh năm 1983;

Địa chỉ: Bản N, phường N, thành phố Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí tòa án.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cà Thị Hồng M và anh Lò Mạnh T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Cà Thị Hồng M và anh Lò Mạnh T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Lò Mạnh T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lò Diệu L - Sinh ngày 28/12/2012; Chị Cà Thị Hồng M được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lò Nguyên K - Sinh ngày 05/01/2018, đến khi các

cháu thành niên hoặc đến khi có thay đổi khác. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về quan hệ tài sản và nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Cà Thị Hồng M tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đ theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000037 ngày 21/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh B. Trả lại cho chị Cà Thị Hồng M 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh B;
- VKSND TP. Đ;
- Chi cục THADS TP.Đ;
- UBND P.N, TP. Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Đào Thị Thúy Thành**